

Vn-index
997,84 +0,72% ↑ 152 68 ↓ 150

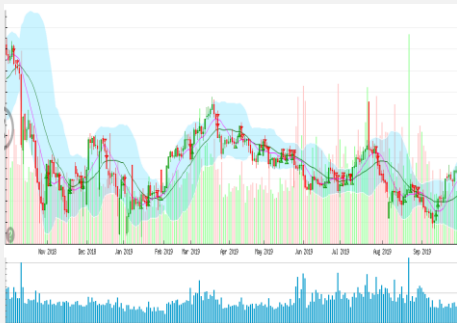
XU HƯỚNG DÒNG TIỀN



Thị trường tiếp tục tăng điểm nhờ lực đẩy của nhóm cổ vốn hóa lớn như VCB, VHM, VIC, SAB. Toàn thị trường còn rất ít mã giữ được xu thế tích cực trong ngắn hạn như VCB, FPT, MWG. Tuy nhiên những mã trên đã có đà tăng giá khá mạnh trong thời gian ngắn vừa qua nên rủi ro điều chỉnh khá lớn, đặc biệt khi định giá những cổ phiếu trên không còn hấp dẫn. Dòng tiền vào thị trường có tăng nhẹ so với trung bình phiên trước đó với mức tăng 18,42% về lượng và 12,5% về giá trị. Từ nửa năm nay, thị trường khá phân hóa trong thị trường linh xình vẫn sẽ có những ngành hoặc cổ phiếu riêng lẻ tăng mạnh hơn thị trường chung. Do đó việc lựa chọn danh mục quan trọng hơn là quan tâm đến điểm số và nhà đầu tư nên chuyển chiến lược cho trung và dài hạn hơn là lướt sóng ngắn hạn.

Hnx-index
104,77 +0,92% ↑ 69 64 ↓ 58

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT



Vnindex tạo nền đặc kèm vol tăng giá cho thấy đà tăng đột ngột mạnh trở lại. Với việc tăng mạnh Vnindex đã tiệm cận vùng cản 1.000-1010 điểm. Đây là ngưỡng khá nhạy cảm khi trong năm nay đã 6 lần Vnindex không qua vượt qua được. Do đó thị trường nhiều khả năng sẽ điều chỉnh khi chạm các ngưỡng trên. Thị trường đang trong trạng thái rủi ro.

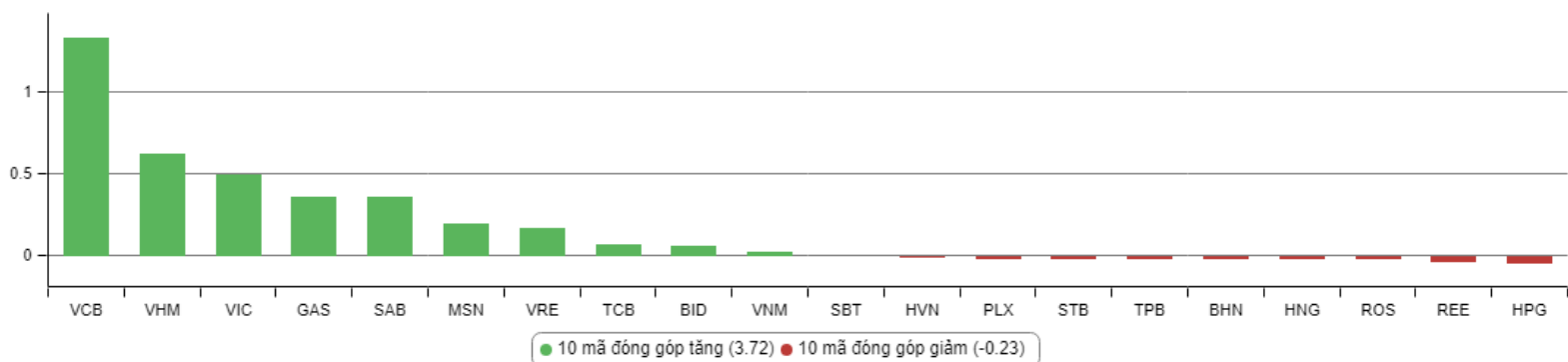
CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH

Nhóm Cp được dòng tiền ưa thích như nhóm ngân hàng, chứng khoán, bất động sản có giao dịch tích cực trong ngắn hạn dù chưa có động lực tăng giá rõ ràng. Tuy vậy những nhóm này vẫn nằm trong xu thế giảm kéo dài và đợt tăng giá ngắn hạn sắp tới có thể chỉ mang tính hồi phục kỹ thuật sau một chu kỳ giảm kéo dài. Do đó theo VFS với nhà đầu tư ngắn hạn chỉ nên tham gia một phần nhỏ tài khoản khi đầu cơ vào những nhóm trên và ưu tiên giải ngân tại những phiên tăng điểm đầu tiên để tránh gặp bất lợi trong ngắn hạn. Nhóm khu công nghiệp, hạ tầng viễn thông đã mất đà tăng ngắn hạn và cũng đã hồi phục đáng kể từ đáy, do đó nhà đầu tư ngắn hạn nên giải ngân khi nhóm này kiểm tra lại vùng đáy cũ để có lợi thế trong cả ngắn và dài hạn.

Nhóm cảng biển cũng mất đà tăng ngắn hạn và cũng sụt giảm trong 3, 4 phiên giao dịch vừa qua. Tuy nhiên theo VFS đây là nhóm có yếu tố cơ bản tốt, cổ tức và định giá hợp lý nếu giá tiếp tục giảm mạnh sẽ là cơ hội cho nhà đầu tư trung và dài hạn. Với tình hình thị trường đang gặp khó khăn trong ngắn hạn VFS khuyến nghị nhà đầu tư ngắn hạn nên hạn chế giao dịch và đứng ngoài thị trường, với nhà đầu tư dài hạn chỉ nên giải ngân những cổ phiếu có P/E thấp, cổ tức cao trong bối cảnh lãi suất tiết kiệm đang có xu hướng tăng như hiện nay.

Nhà đầu tư giá trị có thể chú ý thêm vào một số mã như NTC, SIP, C21, ADC cho mục tiêu dài hạn.

TOP CỔ PHIẾU ẢNH HƯỞNG VN-INDEX



DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐANG KHUYẾN NGHỊ

ST T	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Giá bán	Ngày bán	Tỷ lệ %	Ghi chú
50	MSN	79,4	75,5	09/08/2019	85	67,5	-	-	-	Chưa chốt
52	FPT	58,5	52,8	20/08/2019	60	47	-	-	-	Chưa chốt
53	SIP	95	93	25/09/2019	130	80				Chưa chốt

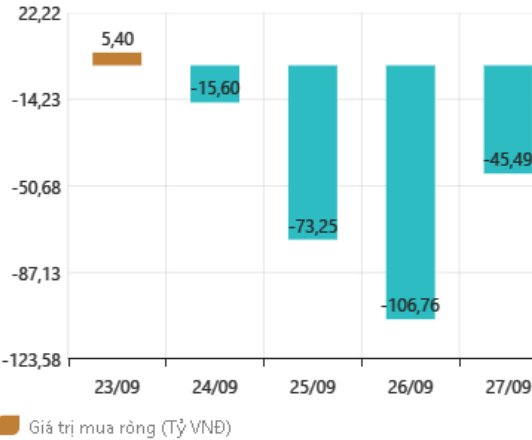
DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐÃ KHUYẾN NGHỊ

ST T	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Giá bán	Ngày bán	Tỷ lệ %	Ghi chú
1	NTL	-	8,65	07/11/2017	11	8.5	9,53	15/03/2018	+12%	Đã chốt, điều chỉnh cổ tức 10%
2	VJC	-	116,2	09/11/2017	138	105	213,4	26/01/2018	+84%	Đã chốt ngắn hạn
3	SHB	-	7,8	14/11/2017	10	7.3	9.5	05/12/2017	+22%	Đã chốt
4	DRC	-	22,2	15/11/2017	27	20	29,4	16/01/2018	+32%	Đã chốt, điều chỉnh cổ tức 5%
5	PVS	-	16,4	17/11/2017	20	15.7	19.5	05/12/2017	+19%	Đã chốt
6	HNF	-	32	20/11/2017	45	27	47	24/11/2017	+47%	Đã chốt
7	DHG	-	100,5	21/11/2017	120	90	110	16/01/2018	+9%	Đã chốt, điều chỉnh cổ tức 15%
9	VCW	-	40	30/11/2017	50	35	38	15/03/2018	-5%	Đã chốt
10	VOC	-	20.5	07/12/2017	25	18	18	16/01/2018	-12%	Đã chốt
11	TMT	-	9.7	08/12/2017	11	8.6	9	11/01/2018	-7%	Đã chốt
14	VCG	-	22,2	18/12/2017	28	20.7	25	01/02/2018	+13%	Đã chốt, điều chỉnh cổ tức 8%
15	PVE		8,6	27/12/2017	11	7	7,2	02/05/2018	-16%	Đã chốt
16	PCI		38,7	04/01/2018	46	37	37	05/02/2018	-4%	Đã chốt
17	SHS		21,7	09/01/2018	30	19	22,6	17/04/2018	+4,15%	Đã chốt
19	VGG		62	25/01/2018	75	55	57	15/03/2018	-8%	Đã chốt
20	PVS		21	12/02/2018	25	17,5	23,3	15/03/2018	+11%	Đã chốt
22	HBC		39	05/03/2018	45	35	47	15/03/2018	+21%	Đã chốt
24	GMD		30,5	19/03/2018	36	27	27	26/04/2018	-11,47%	Đã chốt
25	BSR		26,2	26/03/2018	33	22	22	19/04/2018	-16%	Đã chốt
26	VHC		71,5	05/04/2018	80	64	64	26/04/2018	-10,49%	Đã chốt
27	LPB		15,8	23/04/2018	18	13	13	21/05/2018	-17%	Đã chốt
28	PLX		64,5	14/05/2018	75	56	58	28/05/2018	-10%	Đã chốt
29	HSG		10,7	01/06/2018	13	9,5	13,6	11/06/2018	+27%	Đã chốt
30	GAS		100	06/06/2018	115	90	97	14/06/2018	-3%	Đã chốt
31	NVL		52,5	07/06/2018	60	46	50,2	21/06/2018	-4%	Đã chốt
32	HAG		5.1	27/06/2018	6	4,5	5,6	20/11/2018	+9,8%	Đã chốt
33	VGC		20	29/06/2018	26	18	18	09/07/2018	-10%	Đã chốt
34	PVS		15,6	16/07/2018	18	14	20	09/08/2018	+28%	Đã chốt
35	VGTT		8,6	19/07/2018	11,1	8,1	11	13/09/2018	27,9%	Đã chốt
36	LPB		9,9	25/07/2018	13	8	9,2	24/10/2018	-9%	Đã chốt

37	OIL		14,2	30/07/2018	17	12	15,5	12/12/2018	+9%	Đã chốt
38	VPB		25	21/08/2018	28	23	23	23/10/2018	-8%	Đã chốt
39	BSR		16,8	23/08/2018	20	14,5	18,8	10/10/2018	+11,9%	Đã chốt
42	EVE		17,4	19/11/2018	20	15,5	18,1	27/11/2018	+4%	Đã chốt ngắn hạn
43	BSR		15,2	19/11/2018	18	13	14,2	07/01/2019	-7%	Đã chốt
44	KBC		12,5	22/11/2018	17	11	14	26/03/2019	+12%	Đã chốt
45	VJC		118,2	14/03/2019	135	112	119	26/03/2019	+1%	Đã chốt
46	GMC		36,96	01/04/2019	43,5	32,2	32,2	01/08/2019	-12,8%	Điều chỉnh 15% cổ tức bằng CP chạm điểm cắt lỗ ngắn hạn
47	NTC		105,8	25/04/2019	130	88	138	14/06/2019	+30%	Chốt lời ngắn hạn
48	MPC		41,5	16/05/2019	50	35	38,2	31/05/2019	-8%	Đã chốt
49	CTR		28,5	04/07/2019	34	27,2	43,2	31/07/2019	+52%	Chốt lời ngắn hạn
51	DVP		44	13/08/2019	54	42	42	10/09/2018	4,5%	Cắt lỗ ngắn hạn

GIAO DỊCH NƯỚC NGOÀI TRÊN HSX

Giao dịch NĐTNN 7 ngày gần nhất



Giá trị mua ròng (Tỷ VND)
 FiinPro

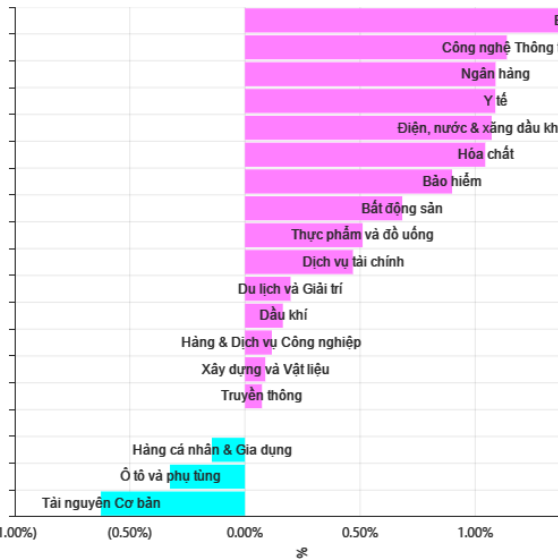
CPI bình quân 9 tháng tăng 2,5%

Bình quân 9 tháng năm 2019, CPI tăng 2,5% so với bình quân cùng kỳ năm 2018, chủ yếu do giá thực phẩm, vật liệu xây dựng, xăng dầu, điện, y tế, giáo dục tăng... Theo báo cáo mới nhất từ Tổng cục Thống kê, CPI tháng 9/2019 tăng 0,32% so với tháng trước. Trong đó, giá dịch vụ giáo dục tăng cao nhất do các địa phương thực hiện lộ trình tăng học phí cho năm học mới; giá thịt lợn tăng do ảnh hưởng của dịch tả lợn Châu Phi và giá gạo, giá thực phẩm tươi sống tăng ở một số địa phương bị mưa lũ.

Tính chung quý 3/2019, CPI tăng 0,48% so với quý trước và tăng 2,23% so với cùng kỳ năm 2018. Bình quân 9 tháng năm 2019, CPI tăng 2,5% so với bình quân cùng kỳ năm 2018. Theo Tổng cục Thống kê, trong 11 nhóm hàng hóa và dịch vụ tiêu dùng chính, có 9 nhóm hàng tăng giá.

Cụ thể, hàng ăn và dịch vụ ăn uống tăng 1,95%; Đồ uống và thuốc lá tăng 2,14%; May mặc, mũ nón và giày dép tăng 1,84%; Nhà ở và vật liệu xây dựng tăng 2,81%. Thiết bị và đồ dùng gia đình tăng 1,38%; Thuốc và dịch vụ y tế tăng 7,87%; Giáo dục tăng 5,91%; Văn hóa, giải trí và du lịch tăng 1,74%; Hàng hóa và dịch vụ khác tăng 2,97%. Có 2 nhóm giảm giá: Nhóm giao thông giảm 1,11%; Bưu chính viễn thông giảm 0,59%.

TĂNG, GIẢM NGÀNH TRONG NGÀY



FiinPro

Nguyên nhân khiến CPI bình quân 9 tháng tăng là do nhu cầu tiêu dùng dịp Tết Nguyên đán tăng cao vào hai tháng đầu năm làm cho giá một số mặt hàng tiêu dùng thuộc nhóm thực phẩm, dịch vụ ăn uống, đồ uống, dịch vụ giao thông công cộng, dịch vụ du lịch tăng.

BIDV và khoản nợ khả năng mất vốn 10.000 tỷ đồng

BIDV là 1 trong 4 NHTM có vốn nhà nước quy mô lớn trong hệ thống NH Việt Nam. Song NH lớn gắn liền với khách hàng lớn nên rủi ro cũng lớn. Điều này thể hiện qua những số liệu liên quan đến nợ xấu của NH trong thời gian qua và hiện đã tăng lên hơn 10.000 tỷ đồng nợ nhóm 5 (nợ có khả năng mất vốn).

Dự phòng rủi ro ăn mòn lợi nhuận

Năm 2018, huy động vốn của BIDV tăng 9%, dư nợ tín dụng và đầu tư tăng 7,2%, nhưng tỷ lệ nợ xấu riêng NH là 1,8% và lợi nhuận trước thuế đạt 9.473 tỷ đồng. Năm 2019, NH này đặt mục tiêu tín dụng tăng trưởng 12% trong giới hạn được NHNN giao, huy động vốn tăng trưởng 11%, tỷ lệ nợ xấu dưới 2%, lợi nhuận trước thuế hopes nhất dự kiến đạt 10.300 tỷ đồng.

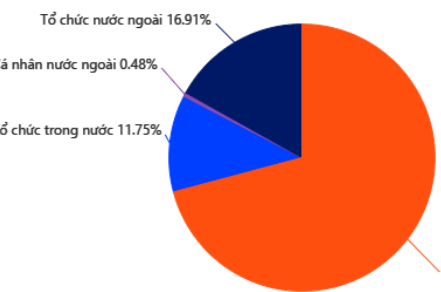
Để thực hiện mục tiêu trên, nhà băng này định hướng năm 2019 sẽ cấu trúc lại toàn diện hoạt động đầu tư tại các công ty con, công ty liên doanh, liên kết và các đơn vị ở nước ngoài nhằm mục tiêu bảo toàn vốn. Cụ thể, NH sẽ tập trung rà soát và đánh giá tính hiệu quả của từng khoản đầu tư/danh mục đầu tư để ra quyết định duy trì, tăng/giảm hay thoái vốn và tập trung thoái vốn toàn bộ các khoản đầu tư tài chính ngoài ngành không hiệu quả.

Bên cạnh đó, BIDV cũng đặt mục tiêu quyết liệt triển khai các giải pháp xử lý nợ xấu, tăng cường các biện pháp thu hồi các khoản nợ tiềm ẩn rủi ro, nợ xấu tồn đọng, nợ xấu đã bán cho VAMC, phân đấu mua lại trước hạn toàn bộ trái phiếu VAMC trong năm 2019.

Tuy nhiên, kết thúc quý II-2019, NH lại ghi nhận mức lợi nhuận trước thuế chỉ đạt 4.772 tỷ đồng, thấp hơn một số NHTMCP như Techcombank (5.018 tỷ đồng) và MB (4.875 tỷ đồng). Theo báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ đã được soát xét, tổng thu nhập hoạt động của BIDV trong 6 tháng đầu năm đạt 22.670 tỷ đồng, trong đó thu nhập lãi thuần chiếm 17.646 tỷ đồng, thu nhập dịch vụ chiếm 1.968 tỷ đồng, lãi thuần từ hoạt động kinh doanh vàng và ngoại hối tăng mạnh so với kỳ trước, đạt 734,6 tỷ đồng...

GIAO DỊCH THEO LOẠI NĐT

Tổng GTGD (Mua + Bán)



FiinPro

THÔNG KÊ TRONG NGÀY

Ngày	Mã phái sinh	+/-	Mở cửa	Cao nhất	Thấp nhất	Đóng cửa	Khớp lệnh	
							Khối lượng (Hợp đồng)	Giá trị (tỷ VNĐ)
09/27/2019	VN30F1910	0,75%	915,50	924,50	915,20	923,00	87.144	8.021,91
09/27/2019	VN30F1911	0,69%	914,20	922,70	913,60	921,10	216	19,84
09/27/2019	VN30F1912	0,81%	911,60	921,10	911,60	919,40	366	33,55
09/27/2019	VN30F2003	0,78%	913,30	920,90	912,30	920,90	599	54,92

TOP 5 TĂNG GIÁ HSX					TOP 5 GIẢM GIÁ HSX				
Mã	Giá ĐC	+/-	KLGD (CP)	GTGD (Tr VNĐ)	Mã	Giá ĐC	+/-	KLGD (CP)	GTGD (Tr VNĐ)
SGT	6,74	6,98%	38.990		TIX	28,6	-6,99%	20	
PGD	35,25	6,98%	530		DTL	26	-6,98%	10	
TN1	59,9	6,96%	1.100		DIC	2,15	-6,93%	325.540	
TPC	10,3	6,96%	80		DXV	3,25	-6,88%	2.580	
LAF	8,02	6,93%	5.200		NAV	7,73	-6,87%	500	

TOP 5 TĂNG GIÁ HNX					TOP 5 GIẢM GIÁ HNX				
Mã	Giá ĐC	+/-	KLGD (CP)	GTGD (Tr VNĐ)	Mã	Giá ĐC	+/-	KLGD (CP)	GTGD (Tr VNĐ)
HKB	0,8	14,29%	724.900		DPS	0,4	-20%	325.800	
HHC	101,3	9,99%	400		NSH	1,8	-10%	91.000	
CTB	32	9,97%	600		PBP	9	-10%	100	
PPY	17,7	9,94%	1.800		STC	11,7	-10%	200	
MBG	29,1	9,81%	31.800		TJC	6,3	-10%	1.000	

TOP MUA RÒNG HSX				TOP BÁN RÒNG HSX			
Mã chứng khoán	Giá	+/-	GT Mua ròng (Tr. VNĐ)	Mã chứng khoán	Giá	+/-	GT Bán ròng (Tr. VNĐ)
VNM	130,1	0,08%	33.797.790	E1VFN30	15,4	1,32%	-34.628.982
PLX	60,5	-0,17%	26.983.390	VRE	33,25	1,53%	-28.763.250
SSI	23,2	2,43%	25.098.210	POW	12,7	3,25%	-18.815.040
VCB	82,9	2,35%	18.750.700	HDB	26,65	0,57%	-16.920.070
KDH	25,95	0,00%	8.792.700	HPG	22,15	-0,45%	-16.671.420

HỆ THỐNG KHUYẾN NGHỊ CỦA VIETFIRST

Hệ thống khuyến nghị của VFS được xây dựng dựa trên sự chênh lệch giữa giá cổ phiếu thị trường tại thời điểm đánh giá và giá mục tiêu 12 tháng

Hệ thống khuyến nghị	Diễn giải
MUA	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 15% trở lên
THEO DÕI	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 5 – 15%
NĂM GIỮ	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường không quá 5%
BÁN	Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường tối thiểu 5%

© CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN NHẤT VIỆT (VFS)

Hội sở Hồ Chí Minh

Tòa nhà Central Park, lầu 2, 117 – 119 Nguyễn Du, P. Bến Thành, Q. 1, TP. HCM

Điện thoại: (84-8) 62556586 Fax: (84-8) 62556580

Website: www.vfs.com.vn

Chi nhánh Hà Nội

Tầng 10, Tòa nhà Sentinel Place, 41A Lý Thái Tổ, P. Lý Thái Tổ, Q. Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: (84-4) 39288222 – Ext: 117 Fax: (84-4) 39338222

Tuyên bố miễn trách nhiệm: Bản quyền thuộc về Công ty CP Chứng khoán Nhất Việt (VFS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và VFS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của VFS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của VFS.